

Chương Trình

Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019

Ngày 10 Tháng 07 năm 2019

(09h00 – 12h30)

Thời gian	Nội dung Đại hội
8:30 – 9:00	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp đón khách - Kiểm tra tư cách cổ đông; - Lập danh sách cổ đông tham dự - Phát phiếu biểu quyết
9:00 – 9:15	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự - Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông (số lượng cổ đông có mặt, vắng mặt) - Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu của Đại hội. - Công bố và thông qua Quy chế đại hội, Thể lệ bầu cử. - Biểu quyết thông qua Chương trình đại hội - Phát biểu khai mạc Đại hội
9:15 – 9:45	<p>Phần 1: Báo cáo tại Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của HĐQT và Ban TGD về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.
9:45 – 10:00	<p>Các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và kế hoạch kinh doanh 2019. - Tờ trình Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và Kế hoạch thù lao năm 2019 - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 - Danh sách ứng viên tham gia bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 5 năm 2019-2023.
10:00 – 10:30	Đại hội thảo luận, nêu các câu hỏi và đóng góp ý kiến.
10:30 – 10:45	Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình.
10:45 – 11:00	<p>Phần 2: Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2023</p> <p>Trình Đại hội biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2023 - Báo cáo danh sách ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2023
11:00-11:15	Hướng dẫn chi tiết quy chế bầu cử, hoạt động của ban bầu cử
11:15-11:30	<ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu cử - Ban bầu cử thu phiếu để kiểm phiếu
11:30– 11:45	Đại hội giải lao (Teabreak) Ban kiểm phiếu làm việc
11:45 –12:00	Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử. Căn cứ kết quả bầu cử, Đại hội sẽ có quyết định việc bầu cử tiếp theo (nếu chưa đủ số lượng đã định)
12:00-12:15	Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2023 ra mắt cổ đông
12:15– 12:30	Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội
12:30	Tuyên bố bế mạc

DỰ THẢO QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Điều 1. Những quy định chung.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Trang ("Công ty").
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội và thể thức tiến hành đại hội.
3. Tính hiệu lực: Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội.

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Công ty cổ phần Trang (TFC).

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông TFC có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội năm 2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Điều kiện để Đại hội được tiến hành

1. Khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của TFC.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

Điều 5. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ TFC và theo quy định của pháp luật.
2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo Thông báo mời họp, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.



5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.
6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông được quyền nhận đầy đủ các phiếu biểu quyết (thẻ biểu quyết) để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền, trường hợp cổ đông không làm thủ tục ủy quyền thì được xem như cổ đông đã ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội thành lập. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm:
 - a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
 - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, Thông báo mời họp, Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
 - c) Phát phiếu biểu quyết (thẻ biểu quyết) và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội

Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Đoàn chủ tịch:
 - a) Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - b) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - i. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - ii. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
2. Ban thư ký:
 - a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
 - b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cổ đông;
 - c) Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội;
 - d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.
3. Ban kiểm phiếu:

552.
TV
NĂM
AN
PH

- a) Thông báo Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hướng dẫn công khai cho cổ đông cách thức biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
- c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề;

Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 9: Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp đầy đủ Phiếu biểu quyết theo từng nội dung cần Đại hội biểu quyết thông qua. Trên mỗi phiếu biểu quyết có ghi rõ thông tin: Họ tên cổ đông; Mã số cổ đông; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (mỗi cổ phần được quyền biểu quyết tương ứng với một quyền biểu quyết).

2. Hình thức biểu quyết:

Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện theo hình thức giơ phiếu biểu quyết công khai tại Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: “Đồng ý” hoặc “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến”.

3. Thông qua quyết định:

Các nội dung được biểu quyết tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

4. Ban kiểm phiếu sẽ kiểm phiếu từng nội dung biểu quyết và công bố kết quả tại Đại hội.

5. Thể lệ này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Điều 10: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thì giơ tay phát biểu hoặc đăng ký với Ban thư ký. Cổ đông sẽ phát biểu ý kiến khi được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

2. Cổ đông cần phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi và phù hợp với chương trình đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự đã đăng ký đồng thời giải đáp thắc mắc của Cổ đông. Cổ đông không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, thời gian phát biểu không quá 5 phút /lần

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Trang.

Kính trình Đại hội thông qua.



**BÁO CÁO CỦA HĐQT & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**BÁO CÁO CỦA HĐQT & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông!

HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động, về công tác quản trị của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Trang trong năm 2018, và kế hoạch 2019 như sau:

A. BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả kinh doanh trong năm 2018

Kết thúc năm 2018, Công ty Cổ phần Trang đạt mức doanh thu 455,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 16,45 tỷ đồng, đạt 88,4% chỉ tiêu doanh thu và đạt 107% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đề ra. Mặc dù không đạt được chỉ tiêu về doanh thu so với kế hoạch đặt ra nhưng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đã vượt kế hoạch đề ra, đó là thành công lớn của Công ty trong việc cải tiến hoạt động sản xuất, sắp xếp nguồn nguyên liệu và kiểm soát chi phí hoạt động trong năm.

So sánh với năm 2017, Công ty Cổ phần Trang đã đạt được sự tăng trưởng trên cả 2 chỉ tiêu lợi nhuận và doanh thu cụ thể doanh thu tăng hơn 5%, lợi nhuận sau thuế tăng hơn 67%.

Các chỉ số đo lường hiệu quả kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
Tổng tài sản	424,222	446,669
Tổng vốn chủ sở hữu	212,300	201,480
Doanh thu thuần	455,609	432,838
Lợi nhuận sau thuế	16,449	9,883
ROA (Lợi nhuận trên tổng tài sản)	3,88%	2,19%
ROE (Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu)	7,75%	4,82%



2. CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG, MẶT HÀNG

	CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018	Chỉ tiêu kế hoạch 2018	Tỷ lệ tăng so với 2017	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch
1	Doanh thu BH và CCDV	432,838	455,609	519,423	5,3%	88,4%
2	Giá vốn hàng bán	373,951	379,613	448,781		
3	LN gộp về BH và CCDV	58,887	75,996	70,642	29,1%	107,6%
4	Doanh thu tài chính	4,936	6,108	5,429	23,7%	112,5%
5	Chi phí tài chính	14,901	13,838	13,548	-7,1%	102,1%
6	CP bán hàng	10,121	14,290	13,245	41,2%	107,9%
7	CP quản lý doanh nghiệp	27,592	32,998	30,127	19,6%	109,5%
8	LN thuần từ kinh doanh	11,209	20,978	19,151	87,2%	109,5%
9	Thu nhập khác	632	161	0		
10	Chi phí khác	166	622	0		
11	Lợi nhuận khác	466	(461)	0		
12	Tổng LN kế toán trước thuế	11,674	20,517	19,151	75,7%	107,1%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,791	4,068	3,830		
14	LN sau thuế thu nhập doanh nghiệp (Công ty mẹ)	9,883	16,449	15,321	66,4%	107%
15	LN sau thuế thu nhập doanh nghiệp (Sau khi hợp nhất)	3,718	7,375		98,3%	

Tỷ trọng doanh số xuất khẩu cho thị trường UK và EU vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất với tỷ trọng 56%, tiếp đến là thị trường Mỹ với tỷ trọng 16%, doanh số xuất khẩu thị trường Úc chiếm 8%, còn lại 20% ở các khách hàng ở những thị trường khác. So với năm 2017 thì doanh số xuất khẩu có xu hướng giảm tỷ trọng xuất khẩu cho thị trường UK và tăng tỷ trọng xuất khẩu ở các thị trường khác.

Tỷ trọng doanh số xuất khẩu các sản phẩm từ Tôm vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất với tỷ trọng 70%, tiếp đến là các sản phẩm Rau củ chiếm 10%, các sản phẩm hỗn hợp hải sản chiếm 8%, các sản phẩm từ Cá chiếm 2%, còn lại 10% là các sản phẩm khác như Dimsum, Bánh cuốn, Bánh xèo...

3. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

Về nhân sự trong công ty năm 2018 ít sự biến động và tiếp tục xu hướng tinh giản, tối ưu. Công ty luôn có chính sách khen thưởng hợp lý để tạo động lực và khích lệ nhân viên làm việc vì mục tiêu chung của cả Công ty. Chính nhờ đó đã giữ chân những lao động giỏi hiện tại và thu hút thêm những nhân sự có năng lực trên thị trường lao động có tính cạnh tranh cao, đặc biệt ở phân khúc cao cấp hiện nay.

Tổng số lượng nhân sự Công ty: 424

Nếu phân theo số lượng :

Công nhân trực tiếp sản xuất : 271 người

Công nhân gián tiếp sản xuất :	68 người
Văn phòng :	72 người
Cấp quản lý :	13 người

Nếu phân theo trình độ:

Trên đại học :	1 người
Đại học, cao đẳng :	113 người
Trung cấp chuyên nghiệp :	10 người
Lao động phổ thông :	300 người

Nếu phân theo giới tính:

Nam :	189 người
Nữ :	235 người

4. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TẠI 2 ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

Trong năm 2018, hoạt động tại 2 Công ty con vẫn tiếp tục kiện toàn hướng tới ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, một số điểm chính như sau:

a. CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DARY

- Vốn điều lệ : **60.000.000.000 đồng**. Trong đó Công ty Cổ phần Trang góp 65%.
- Ngành nghề kinh doanh : Cho thuê kho lạnh; Gia công tôm, cá sơ chế; Chế biến thực phẩm từ rau củ, thủy hải sản xuất khẩu và bán nội địa (hàng value added và Gluten free).
- Tình hình kinh doanh trong năm 2018:
 - Tổng tài sản : **176.744.272.478 VNĐ**
 - Doanh thu : **87.089.925.047 VNĐ**
- Tiến độ đầu tư hiện tại: Hoạt động cho thuê kho lạnh, sơ chế thủy sản... đã bắt đầu có doanh thu ổn định. Hoạt động chế biến đã bước đầu đi vào sản xuất. Về cơ bản, Dary đã đạt được các chứng nhận cần thiết để đáp ứng điều kiện xuất khẩu vào các quốc gia có yêu cầu cao (như HACCP, BRC, Sedex...). Trong thời gian tới Dary sẽ đẩy mạnh hoạt động sản xuất, xuất khẩu hướng đến mục tiêu đạt được mức hòa vốn sản xuất kinh doanh.

b. CÔNG TY TNHH SX-TM-DV THỰC PHẨM DASUMY

- Vốn điều lệ: **20.000.000.000**. Trong đó Công ty Cổ phần Trang góp vốn **15.000.000.000 đồng** tương ứng tỷ lệ 75%.
- Ngành nghề kinh doanh: Chế biến và bán buôn thực phẩm: Bánh, mứt, kẹo, sữa, socola,...;
- Hiện tại hoạt động kinh doanh của Dasumy vẫn đang trong giai đoạn xây dựng, đến nay ngoài các kênh truyền thống, Dasumy đã thâm nhập vào hầu hết các kênh phân phối siêu thị, trung tâm thương mại (Aeon, Lotte, Vinmart, Coop...)
- Tình hình kinh doanh trong năm 2018:
 - Tổng tài sản : **16,155,135,030 VNĐ**
 - Doanh thu : **10,223,119,937 VNĐ**

- Từ cuối năm 2018 Dasumy tiếp tục tái cấu trúc, tinh giản bộ máy hướng đến mục tiêu ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Tổng quan kết quả thực hiện được năm 2018.

- Thực hiện kế hoạch kinh doanh cả năm 2018, TFC đạt doanh thu khoảng 459 tỷ tăng 5.3% so với năm 2017, đồng thời lợi nhuận trước thuế cũng dự kiến tăng 74% so với 2017.
- Đáng chú ý ở tỷ lệ lợi nhuận gộp được cải thiện nhiều từ mức 13.6% năm 2017 lên 16.7%.
- Trong năm 2018, công ty bắt đầu nhận được hiệu quả từ việc tiết giảm lao động, đồng thời tình hình giá nguyên liệu đầu vào ổn định, tốt hơn năm 2017.
- Xét về kế hoạch, mặc dù cả năm 2018 Công ty chưa đạt được chỉ tiêu doanh thu, chỉ đạt 88% tuy nhiên nhờ cải thiện trong quản lý sản xuất, tiết giảm chi phí nên kết quả là lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch, đạt 106%.

II. Về hoạt động của các đơn vị thành viên

Hiện nay, Dary và Dasumy vẫn đang trong giai đoạn kiện toàn bộ máy, hoạt động kinh doanh vẫn chưa tạo được lợi nhuận. Kết quả hợp nhất kinh doanh của 2 công ty con đạt được tuy không cao nhưng cho thấy quá trình cải thiện, tăng trưởng của cả group, đặc biệt trong bối cảnh công ty con vẫn còn gánh chịu chi phí khấu hao lớn, lãi vay rất cao. Một vài điểm sáng của hoạt động kinh doanh hợp nhất như:

- Doanh thu hợp nhất tăng trưởng hơn 8%
- Kết quả kinh doanh hợp nhất từ lỗ hơn 2 tỷ trong năm 2017 đến nay đã cải thiện đạt mức lãi gần 1 tỷ cho năm 2018. Trong đó phần lợi nhuận của công ty mẹ tăng hơn 96% so với năm 2017.

III. Về một số đánh giá của HĐQT

HĐQT đánh giá năm 2018 là một năm đầu tiên gặt hái thành quả sau khi phục hồi nhanh do khủng hoảng. Công tác tái tổ chức, gia tăng cơ khí hóa nhằm chuẩn bị nội lực cho tiềm năng tăng trưởng trong tương lai.

Định hướng hoạt động của HĐQT và BGD trong những năm tới sẽ tiếp tục tập trung hoàn thiện cơ khí hóa và hiện đại hóa trong sản xuất nhằm đạt được năng lực sản xuất cao nhất, tối ưu chi phí nhất, ngoài ra TFC cũng sẽ giải quyết được sự phụ thuộc lực lượng lao động phổ thông trong những mùa cao điểm.

Về thị trường, HĐQT và BGD đánh giá đã có những tín hiệu tốt, Công ty đã thâm nhập được khách hàng đầu tiên tại thị trường Hàn Quốc và sẽ tiếp tục cân đối để đầu tư thâm nhập thêm những thị trường á châu (như Nhật, Hàn, Hồng Kông), Canada, Đức..Đặc biệt là thị trường Mỹ với nhiều cơ hội tiềm ẩn. TFC hướng tới đa dạng hóa thị trường và mặt hàng tránh bị tình trạng hoạt động cao điểm thời gian ngắn trong khi phải duy trì mức thấp điểm trong suốt thời gian còn lại.

Ngoài ra Công ty cũng tiếp tục đầu tư cho R&D để bắt kịp nhu cầu ngày càng đa dạng và khó tính của thị trường, đồng thời duy trì nâng cao năng lực cạnh tranh truyền thống của Công ty.

IV. Cơ cấu cổ đông hiện tại

- ❖ **Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 18/06/2019**

Cơ cấu cổ đông		Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
Nước ngoài	Cá nhân	6	5,391,700	32.04%
	Tổ chức	0	0	
Trong nước	Cá nhân	249	11,410,720	67.80%
	Tổ chức	3	27,574	0.16%
Tổng		258	16,829,994	

❖ **Cơ cấu cổ đông nội bộ**

Tính đến thời điểm 18/06/2019, cổ đông nội bộ là các thành viên HĐQT nắm giữ 11.089.300 cổ phần, tương ứng với 65,9% vốn điều lệ. Và cổ đông nội bộ là các thành viên Ban kiểm soát và kế toán trưởng nắm giữ 365.650 cổ phần, tương ứng 2,1% vốn điều lệ.

V. **Kế hoạch kinh doanh 2019**

ST T	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	504,831
	<i>Tăng trưởng doanh thu</i>	<i>10%</i>
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	80,773
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22,078
4	Cổ tức (dự kiến)	5%


 PHAN MINH HẢI

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa Quý cổ đông,

Trong năm 2018, Ban Kiểm Soát đã thực hiện các công tác kiểm tra, giám sát bao gồm các nội dung:

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính chính xác, tính trung thực trong việc lập các báo cáo tài chính định kỳ hàng Quý, bán niên và cả năm 2018 của Ban điều hành Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá việc chấp hành chính sách, chế độ tài chính kế toán, quản lý công nợ, chi phí sản xuất và quản trị rủi ro trong hoạt động tài chính của Công ty.
- Xem xét các nội dung trong báo cáo định kỳ của đơn vị kiểm toán độc lập – là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và dịch vụ Tin học TP. HCM – AISC để đảm bảo tính trung thực, khách quan.

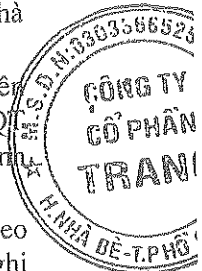
I. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY:

1. Giám sát về công tác quản trị và điều hành Công ty:

- Hoạt động của Công ty trong năm 2018 tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Công ty chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Căn cứ khoản 2, Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ; tại phiên họp HĐQT ngày 24/07/2018 đã nhất trí bầu ông Phan Minh Hải giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay cho bà Nguyễn Minh Nguyệt (là chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc). Và bà Nguyễn Minh Nguyệt vẫn tiếp tục là thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Trang.
- Trong năm 2018, HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, đảm bảo lợi ích của Công ty và của Cổ đông; thực hiện đầy đủ, hợp lệ các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2018.
- Chấp hành nghiêm trình tự, thủ tục các phiên họp, việc thông qua các quyết định của HĐQT phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban Điều hành đã tích cực phối hợp chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh nhằm ứng phó nhanh với những biến động của thị trường nhằm đảm bảo lợi nhuận và phát triển Công ty Cổ phần Trang trong năm 2018 khá tốt.
- Thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp ngân sách với Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo việc làm ổn định, thu nhập ngày càng nâng cao cho người lao động.
- Ban Kiểm Soát chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý Công ty trong năm 2018. Không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

- Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại Hội Đồng Cổ Đông là thể hiện tính trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã trình bày trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình luân chuyển tiền tệ trong năm phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan



- Việc trích lập các quỹ, chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Công tác kế toán, hạch toán của Công ty được thực hiện trên cơ sở thận trọng.
- Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo của Công ty mẹ (Công ty Cổ phần Trang) năm 2018 được lập theo chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh - AISC

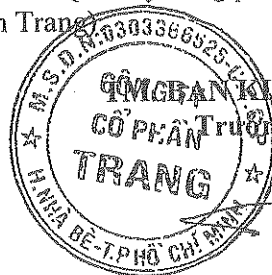
Hiệu ứng “Brexit” vẫn còn đang nóng bỏng, nhưng bằng sự nỗ lực, quyết tâm vươn lên Công ty cổ phần Trang đã chiếm lĩnh được thị trường bán hàng chủ lực UK (Anh). Nhờ đó mà năm 2018 hoạt động sản xuất kinh doanh tăng doanh thu thuần hơn 8% so với năm 2017. Theo đó lãi gộp năm 2018 đã tăng 39% so với năm 2017. Trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2018 (dương) 1 tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu đồng so với năm 2017 (âm) 2 tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu đồng, nên năm 2018 giảm âm còn 50%. Lợi nhuận sau thuế cổ đông Công ty cổ phần Trang trong năm 2018 tăng 98% so với năm 2017, dẫn đến lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018 đạt 438 đồng/cổ phiếu, năm 2017 chỉ đạt 221 đồng/cổ phiếu.

Thành quả đạt được khả quan năm 2018 là do:

- Ban điều hành kiên quyết tái cơ cấu tổ chức, cải tiến một số hoạt động sản xuất và sắp xếp nguồn nguyên liệu, nhân lực hợp lý.
- Đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu thông qua tham gia nhiều hội chợ quốc tế, trong nước, nhằm ổn định, củng cố khách hàng cũ và tìm kiếm thị trường mới, khách hàng mới.
- Nâng cấp việc tái cơ cấu tổ chức quản lý chiều sâu, nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành công việc hiệu quả.

Theo kế hoạch kinh doanh trình qua Đại hội cổ đông thường niên ngày 19/05/2018 tăng trưởng doanh thu 20% so với năm 2017. Nhưng năm 2018 doanh thu thực hiện chỉ đạt được 88% kế hoạch. Tình hình dẫn đến không đạt được kế hoạch doanh thu như kỳ vọng là do những tháng cuối năm có một số khách hàng hồi đơn hàng không đặt tiếp. Tuy có chủ động trong sản xuất nhưng Ban điều hành không xoay kịp đơn hàng mới thay thế.

Tuy không đạt được kế hoạch doanh thu, song do có sự quản lý, điều hành tốt nên đã đạt và vượt kế hoạch tổng lợi nhuận trước thuế 6% và lợi nhuận sau thuế 7%. So sánh liên quan tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu đạt được tăng vượt kế hoạch 1.22 lần. Qua đây cũng phần nào nói lên được sự phát triển vững chắc của Công ty mẹ (Công ty Cổ phần Trang).



VŨ THỊ MINH CHIẾN

**NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG**

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TRẠI

Số: 01/2019/TTr –HDQT/TFC

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018, việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, kế hoạch kinh doanh và cổ tức 2019.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty mẹ và hợp nhất.

Tài liệu báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TPHCM – AISC đã được đăng tải trên website của công ty trước ngày đại hội được diễn ra.

1. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Trại kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

1. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận; có uy tín chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Một số Công ty kiểm toán mà Hội đồng quản trị đề xuất:
 - Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam - AVA
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TPHCM – AISC;
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm Soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao cho Tổng giám đốc phụ trách ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.



I. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm và cổ tức 2019:

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Trang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định kế hoạch kinh doanh 2019 như sau:

Đơn vị: triệu VNĐ

ST	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	504,831
	Tăng trưởng doanh thu	10%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	504,831
4	Giá vốn hàng bán	424,058
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	80,773
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6,413
7	Chi phí tài chính	14,643
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	8,211
8	Chi phí bán hàng	16,434
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	34,032
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22,078
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22,078
12	Cổ tức (dự kiến)	5%

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của công ty mẹ và hợp nhất.
- Danh sách các đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán.
- Kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2019.

Kính mong Quý Cổ đông xem xét và cho ý kiến biểu quyết thông qua về vấn đề nêu trên.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2019.

TRANG
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHẦN MINH HẢI

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG

Số: 02/2019/TTr – HĐQT/TFC

V/v: Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Kế hoạch thù lao năm 2019.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Trang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định kế hoạch chi thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

Theo kế hoạch chi thù lao năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là **708.000.000 VNĐ (Bảy trăm linh tám triệu đồng)**. Hội đồng quản trị báo cáo thực chi thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018 là **708.000.000 VNĐ (Bảy trăm linh tám triệu đồng)**.

Để đảm bảo kinh phí cho HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện công tác quản trị và công tác kiểm tra giám sát, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngân sách năm 2019 để chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

1. Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 là **708.000.000 VNĐ (Bảy trăm linh tám triệu đồng)**.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc phân bổ mức thù lao năm 2019 cho từng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2019.



PHAN MINH HẢI

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG

Số: 03/2019/TTr – HĐQT/TFC

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ kết quả kiểm toán hợp nhất kết quả hoạt động kinh doanh 2018 của Công ty cổ phần Trang và các công ty con.

Căn cứ thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về chế độ kế toán doanh nghiệp

Căn cứ hướng dẫn số 460/SGDCK-QLNY về việc doanh nghiệp niêm yết trả cổ tức bằng tiền mặt.

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Trang kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận lũy kế kết thúc năm tài chính 2018 như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu		Số tiền
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(1)	204,380,347
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	(2)	6,961,823,106
I. Tổng lợi nhuận được phép phân phối	(3)=(1)+(2)	7,166,203,453
II. Phân phối chia cổ tức		
Tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt đề xuất phân phối	(4)	4%
Mức cổ tức được chia /cổ phần	(5)	400 vnd/cp
Tổng số cổ phần được chia cổ tức	(6)	16,829,994
Tổng cổ tức đề xuất chia cho cổ đông	(7)=(6)x(5)	6,731,997,600
III. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi		
Tỷ lệ trích (%/tổng lợi nhuận được phân phối)	(8)	5%
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(9)=(8)x(3)	358,310,173
IV. Lợi nhuận chưa phân phối còn lại chuyển sang kỳ sau	(10)=(3)-(7)-(9)	75,895,680

Để thuận tiện trong quá trình thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, kính trình ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết theo qui định

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2019.



Ngày 10 tháng 07 năm 2019

Trang 17

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG

Số: 04/2019/TTr – HĐQT/TFC
V/v: Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Trang;

Căn cứ Đơn đề cử/ứng cử của các cổ đông;

Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát đương nhiệm sẽ kết thúc nhiệm kỳ sau Đại hội này. Do đó Hội Đồng Quản Trị đương nhiệm kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 tiến hành bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024 với cơ cấu như sau:

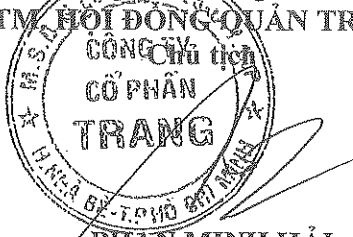
1. Hội Đồng Quản Trị có số lượng 7 thành viên.
2. Ban Kiểm Soát có số lượng 3 thành viên

Đại hội sẽ tiến hành bỏ phiếu bầu cử theo hình thức bầu dồn phiếu và theo thể lệ bầu cử 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

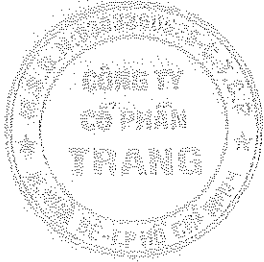
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2019.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
TRANG
PHAN MINH HẢI



Số: .../TF/HDQT/19

Tp.HCM, ngày 10 tháng 07 năm 2019



**Dự thảo THỂ LỆ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG
NHIỆM KỲ 2019-2023**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Thông tư Số 121/2012/TT-BTC của Bộ tài chính ký ngày 26/07/2012 về việc quy định
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC về hướng dẫn quản trị công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Trang;
- Quy chế Nội bộ về quản trị công ty Cổ phần Trang.

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng trong việc ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Trang nhiệm kỳ 2019-2023.

Điều 2: Các quy định chung về đề cử, ứng cử.

2.1 Đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS):

a) Đề cử, ứng cử vào HĐQT

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần:
 - + Từ 10% đến dưới 15% có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - + Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - + Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - + Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - + Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - + Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - + Từ 70% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

b) Đề cử, ứng cử vào BKS

- Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần:
 - + Từ 10% đến dưới 15% có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - + Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - + Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - + Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - + Từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2.2 Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT/BKS:

a) Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của công ty

b) Tiêu chuẩn ứng cử thành viên BKS

- Có đủ năng lực hành vi dân sự,
- Là người có trình độ chuyên môn kinh tế, kế toán-kiểm toán, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động của công ty

Điều 3: Các quy định chung về Bầu cử

3.1 Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có sở hữu cổ phần của Công ty CP Trang (Danh sách Cổ đông công ty được chốt ngày 18/06/2019) có mặt tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019

3.2 Phiếu bầu cử

- Các cổ động/Người được ủy quyền sẽ thực hiện quyền bầu cử thông qua Phiếu bầu cử theo mẫu do Công ty CP Trang ban hành.
- Phiếu bầu cử sẽ được in và phát cho cổ động trực tiếp tại Đại hội sau khi cổ đông hoàn tất các thủ tục đăng ký và kiểm tra tư cách hợp lệ.

Điều 4: Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS

4.1 Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử Thành viên HĐQT/BKS được thực hiện bằng nguyên tắc bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu quy định tại điểm c, Khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014 và Khoản 4, Điều 20, Điều lệ Công ty cổ phần Trang;

4.2 Phương thức dồn phiếu:

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền sở hữu cổ phần đến tham dự Đại Hội mỗi người được phát một (01) phiếu bầu cử HĐQT (màu hồng) cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền sở hữu,;

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu, hay tổng số quyền bầu cử bằng tổng số cổ phần sở hữu (Bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT;

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần. Ông A lại được Bà B ủy quyền 500 cổ phần. Tổng số quyền bầu cử của Ông A là:

• Đối với bầu HĐQT

Tổng số quyền bầu cử = $(1.000 + 500) \times 2 = 3.000$ phiếu (ví dụ số người ứng cử là 02 người)

- Cổ đông/ đại diện uỷ quyền sở hữu cổ phần có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại không cho bất kỳ ứng cử viên nào.

4.3 Cách ghi phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông viết số lượng phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu;

- Không muốn bầu ứng cử viên nào, cổ đông xin vui lòng đánh dấu X vào cột Số phiếu bầu (Để trống cũng được xem là hợp lệ);

- Ghi chú quan trọng khi viết phiếu bầu:

* Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không vượt quá số lượng tối đa được phép bầu;

** Tổng cộng số phiếu bầu chỉ được phép bằng hoặc thấp hơn tổng quyền bầu cử của cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

Ví dụ: Bầu HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A ở mục 2.2

TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Trần Văn A	1.300
2	Trần Văn B	X
3	Trần Văn C	1.700
	Tổng cộng	3.000

Điều 5: Thủ tục và thể thức bầu cử:

5.1 Phiếu bầu:

a) Hình thức phiếu bầu: Theo mẫu đã được Ban tổ chức đề xuất và HĐQT đương nhiệm duyệt.

- Phiếu bầu cử HĐQT được in trên giấy màu hồng có dấu treo của công ty ở góc trái phần trên.

- Phiếu bầu cử BKS được in trên giấy màu xanh có dấu treo của công ty ở góc trái phần trên

- Danh sách ứng cử viên được xếp từ trên xuống dưới theo mẫu tự ABC.

b) Nội dung của phiếu bầu: Gồm 02 phần

- Phần I: Thông tin cổ đông Gồm Mã cổ đông ; Tổng số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền sở hữu; Tổng số quyền bầu cử.

- Phần II: Danh sách ứng cử viên

c) Phiếu bầu cử hợp lệ: Được in sẵn và được Ban tổ chức Đại Hội phát ra, không tẩy xóa hoặc cạo sửa, bầu từ một (01) đến đủ số lượng thành viên được bầu, tổng số lượng phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

d) Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do Ban tổ chức Đại Hội phát hành, không đóng dấu treo của công ty.
- Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định (tức bầu nhiều hơn 7 người đối với Hội đồng quản trị và hơn 3 người đối với Ban kiểm soát)
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà ban kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn hoặc tẩy xóa – cạo sửa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại tên phiếu mới)

5.2 Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a) Ban kiểm phiếu: Gồm 03 người (không nằm trong danh sách ứng viên vào HĐQT hoặc BKS) do chủ tọa đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ bầu cử;
- Phát phiếu bầu, hướng dẫn cách bỏ phiếu và kiểm tra giám sát bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu; công bố kết quả bầu cử trước Đại Hội;
- Niêm phong toàn bộ phiếu bầu, Biên bản kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử kể cả dữ liệu trên máy vi tính, thiết bị ghi giao lại cho Thư ký Đại Hội lưu trữ và chỉ được mở khi có quyết định của Đại Hội đồng cổ đông.

b) Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Công khai, minh bạch và dân chủ: Ban kiểm phiếu kiểm tra thùng phiếu dưới sự chứng kiến của Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu, cổ đông lần lượt bỏ phiếu bầu vào thùng sau khi đã kiểm tra lại kết quả tổng số quyền bầu cử. Việc bỏ phiếu kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu.
- Đại biểu có quyền bầu cử nhưng không tham gia bỏ phiếu thì số quyền bầu cử đó xem như phiếu bầu không hợp lệ khi tính tỷ lệ phiếu bầu cho các ứng cử viên.
- Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi có kết quả trước Đại hội.

5.3 Lập Biên bản kết quả bầu cử và công bố:

Ngay sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội; Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền sở hữu tham gia bỏ phiếu;
- Tổng số cổ đông tham gia bầu cử; Tổng số quyền bầu cử tham gia bỏ phiếu;
- Tỷ lệ số cổ đông tham gia bầu cử trên số cổ đông tham dự Đại Hội;
- Số và tỷ lệ phiếu bầu hợp lệ, số và tỷ lệ phiếu bầu không hợp lệ;
- Số phiếu được bầu và tỷ lệ đạt được của từng ứng cử viên;
- Kết quả trúng cử.

Cách xác định tỷ lệ phần trăm đạt được của các ứng cử viên như sau:

$$\text{Tỷ lệ \%} = (\text{Tổng số phiếu bầu} / \text{Tổng số quyền bầu cử tham dự Đại Hội}) \times 100\%$$

Trường Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu và kết quả bầu cử trước Đại Hội.

5.4 Khiếu nại- Phản đối:

Mọi khiếu nại về Thể lệ bầu cử cũng như Kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại Hội, và do Đại Hội Đồng Cổ đông quyết định và ghi vào biên bản Đại Hội. Cổ đông không được quyền phản đối tính hợp lệ ngay sau khi Đại Hội được tuyên bố bế mạc.

Điều 6: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Cụ thể đối với HĐQT số thành viên quy định là bảy; đối với BKS số thành viên quy định là ba.
- Trường hợp phải lựa chọn 01 trong 02 ứng viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà ĐHĐCĐ cho là phù hợp.

Điều 7: Điều khoản thi hành:

- Thể lệ bầu cử này được đọc trước Đại Hội đồng cổ đông, chỉnh sửa theo ý kiến Đại Hội và lấy ý kiến biểu quyết trước khi tiến hành bầu cử;
- Nếu được Đại Hội đồng cổ đông thông qua đạt tỷ lệ 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự Đại Hội trở lên, Thể lệ bầu cử này được xem như là cơ sở pháp lý bắt buộc mọi thành phần cổ đông tham gia Đại hội và bầu cử phải tuân theo.

